

Số 3037-QĐ/HVBCTT-ĐT

Hà Nội, ngày 22 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
về việc công nhận kết quả học tập và cấp chứng chỉ hoàn thành lớp Bồi dưỡng
Nghề vụ báo chí đợt 1 năm 2024 tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Căn cứ Quyết định số 9019-QĐ/HVCTQG ngày 29/4/2022 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Quyết định số 1350-QĐ/HVBCTT-ĐT ngày 06/3/2024 của Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền về việc mở lớp Bồi dưỡng Nghề vụ báo chí đợt 1 năm 2024 tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ kết quả học tập lớp Bồi dưỡng Nghề vụ báo chí đợt 1 năm 2024 tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Xét đề nghị của Trưởng ban Quản lý Đào tạo,

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công nhận kết quả học tập và cấp chứng chỉ hoàn thành lớp Bồi dưỡng Nghề vụ báo chí đợt 1 năm 2024 cho 126 học viên học tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền (Có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng ban Quản lý Đào tạo, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và học viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc Học viện,
- Như Điều 3,
- Lưu VT, ĐT.

K/T GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Trường Giang

*

**DANH SÁCH HỌC VIÊN ĐƯỢC CẤP CHỨNG CHỈ HOÀN THÀNH
LỚP BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ BÁO CHÍ ĐỢT 1 NĂM 2024**
(Kèm theo Quyết định số 3037-QĐ/HVBCTT-ĐT ngày 22 tháng 5 năm 2024
của Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền)

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh
1	Nguyễn Thanh	An	24.12.2003	Hà Nội
2	Lưu Phương	Anh	18.02.1992	Nam Định
3	Trịnh Lộc	Anh	12.10.2003	Nam Định
4	Lý Quỳnh	Anh	06.5.2002	Bắc Giang
5	Trần Kỳ	Anh	22.01.2003	Thái Nguyên
6	Vũ Ngọc	Anh	02.01.2001	Hải Phòng
7	Phí Thị Phương	Anh	02.11.2003	Hà Nội
8	Phạm Thúy	Anh	10.3.2003	Hà Nội
9	Đỗ Phương	Anh	12.4.1991	Hà Nội
10	Phan Thanh	Bình	16.10.1976	Bình Thuận
11	Võ Thị	Châm	01.02.1985	Thanh Hóa
12	Nguyễn Ngọc	Chăm	23.12.1999	Nam Định
13	Vũ Văn	Chát	19.01.1963	Thái Bình
14	Nguyễn Linh	Chi	14.9.1998	Hà Nội
15	Nguyễn Thị Thùy	Chung	12.02.1988	Hà Nội
16	Vũ Mạnh	Cường	10.11.1991	Hải Phòng
17	Ngô Xuân	Đắc	16.4.1983	Hải Dương
18	Trần Thị Xuân	Dàng	18.6.1989	Kiên Giang
19	Nguyễn Đình	Đức	15.3.1991	Nghệ An
20	Phạm Tiến	Đức	05.12.1998	Hà Nội
21	Trương Nguyễn	Dương	26.10.1999	Sóc Trăng
22	Nguyễn Thị Thùy	Dương	25.10.1986	Thái Bình
23	Nguyễn Cao Kỳ	Duyên	18.9.2002	Hà Nội
24	Mai Thị Trà	Giang	14.01.2002	Quảng Bình
25	Võ Vương Phú	Hải	28.02.1990	TP. Hồ Chí Minh
26	Đoàn Hồng	Hải	17.11.1995	Quảng Ninh
27	Nguyễn Minh	Hằng	27.6.2003	Hà Nội
28	Lê Thị Mỹ	Hạnh	30.11.1975	Yên Bái
29	Nguyễn Thị Thúy	Hiền	03.01.2001	Gia Lai
30	Trần Thị Thu	Hiền	12.01.2003	Quảng Bình
31	Trần Đăng	Hiệp	27.9.2000	Hưng Yên

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh
32	Phạm Trung	Hiếu	08.5.1983	Vĩnh Phúc
33	Hoàng Minh	Hiếu	12.4.1981	Hà Giang
34	Vũ Thị Thúy	Hoa	22.6.1979	Hưng Yên
35	Trương Thị Mỹ	Hoa	22.10.1981	Bắc Ninh
36	Phạm Thị Hiền	Hòa	01.01.1983	Hà Nam
37	Nguyễn Thị	Hòa	02.3.1991	Hải Phòng
38	Hoàng Thị Thanh	Hòa	06.12.2002	Quảng Ninh
39	Nguyễn Đức	Huân	11.8.1993	Phú Thọ
40	Trần Quang	Hưng	28.3.1976	Hà Giang
41	Nguyễn Thu	Hương	12.12.2002	Vĩnh Phúc
42	Đinh Thị Lê	Hương	10.11.1979	Hà Nội
43	Hạ Thu	Huyền	05.11.1993	Vĩnh Phúc
44	Lâm Thanh Quang	Khải	24.01.1982	Bến Tre
45	Đoàn Ngọc	Khanh	23.12.1975	Quảng Ninh
46	Nguyễn Tuấn	Khanh	02.01.1973	Hà Nội
47	Vũ Duy	Khánh	14.8.1994	Hà Nội
48	Nguyễn Thị Kim	Lanh	26.4.1992	Kiên Giang
49	Dương Thúy	Linh	11.9.2003	Phú Thọ
50	Nguyễn Ngọc	Linh	02.02.2003	Hà Nội
51	Đào Xuân	Linh	05.01.1978	Hưng Yên
52	Nguyễn Thùy	Linh	23.7.2002	Hà Tây
53	Bê Nguyễn Diệu	Linh	16.5.1999	Cao Bằng
54	Đặng Diệu	Linh	06.4.1999	Hà Nội
55	Nguyễn Phương	Linh	19.7.1980	Hà Nội
56	Đỗ Diệu	Linh	27.9.2003	Hà Nội
57	Trần Huyền	Linh	25.4.2003	Hà Nội
58	Trần Việt	Linh	14.02.1994	Hà Nội
59	Nguyễn Hương Mỹ	Linh	07.01.1997	Hà Nội
60	Phạm Thái	Long	16.8.1976	Thái Nguyên
61	Nguyễn Hoàng	Long	20.11.1990	Hà Giang
62	Chử Hà Khánh	Ly	07.02.2002	Hà Nội
63	Trương Thị	Ly	13.4.2002	Hà Tĩnh
64	Đặng Sao	Mai	26.6.2003	Hà Nội
65	Trương Phương	Mai	20.10.2002	Thanh Hóa
66	Hoàng Tuấn	Minh	17.6.2004	Hà Nội
67	Nguyễn Thị Trà	My	30.4.1995	Thái Nguyên
68	Chu Hoàng	Nam	07.10.2003	Vĩnh Phúc
69	Trần Thị Khánh	Ngọc	13.3.1977	Bình Thuận
70	Nguyễn Minh	Nguyên	18.7.2002	Hà Nội
71	Nguyễn Trần Thảo	Nhi	15.10.2001	Hà Tĩnh
72	Nguyễn Đoàn Phương	Nhi	11.8.2002	Hà Nội
73	Dương Thị Hồng	Nhung	04.10.1972	Hà Nội



TT	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh
74	Trương Minh	Nhật	19.9.1993	Sóc Trăng
75	Nguyễn Gia	Phong	25.5.2001	Hà Nội
76	Nguyễn Hồng	Phúc	18.4.1995	TP. Hồ Chí Minh
77	Lê Thành	Phước	10.11.1984	TP. Hồ Chí Minh
78	Nguyễn Hà	Phương	29.8.2000	Hà Nội
79	Phạm Hoàng Quỳnh	Phương	16.11.1989	Hà Nội
80	Bùi Nguyễn Huy	Quân	05.11.2001	Hải Phòng
81	Nguyễn Hồng	Quân	08.3.2000	Bắc Ninh
82	Nguyễn Trần	Quang	09.10.1991	Sóc Trăng
83	Hoàng Minh	Quang	11.5.2002	Thanh Hóa
84	Nguyễn Đỗ	Quyên	08.10.2001	Nam Định
85	Trần Mỹ	Quyên	06.8.2002	Hà Nội
86	Đặng Ngọc	Sỹ	11.9.1982	Quảng Ninh
87	Hữu Việt	Tâm	20.11.1992	Cà Mau
88	Cao Minh	Tâm	07.5.2003	Hà Tây
89	Bùi Thị	Thắm	22.10.1982	Hà Nam
90	Lưu Văn	Thắng	13.5.1972	Thái Bình
91	Huỳnh Ngọc Chiến	Thắng	17.4.1989	Sóc Trăng
92	Ngô Văn	Thắng	12.8.1973	Hải Phòng
93	Nguyễn Nguyên	Thanh	18.01.2001	Đắk Lắk
94	Đỗ Tiến	Thành	07.12.1981	Phú Thọ
95	Lê Phú	Thành	08.11.2002	Hà Nội
96	Đoàn Thị Huyền	Thảo	18.01.2001	Hải Phòng
97	Nguyễn Thị Phương	Thảo	06.3.1999	Ninh Bình
98	Nguyễn Thị Phương	Thảo	12.5.1980	Quảng Ninh
99	Lưu Văn	Thọ	10.5.1985	Thanh Hóa
100	Kiều Thị Thoan	Thu	20.12.1979	Bắc Giang
101	Nguyễn Thị	Thu	01.9.1983	Thanh Hóa
102	Nguyễn Đắc	Thực	13.7.1982	Hưng Yên
103	Hoàng Thị	Thước	01.3.1990	Nam Định
104	Nguyễn Mạnh	Tiến	12.3.1975	Hà Nội
105	Cao Duy	Tiến	27.10.1997	Phú Thọ
106	Phạm Thị Bảo	Trân	09.7.1998	Kiên Giang
107	Trịnh Thị Thùy	Trang	22.12.1994	Thái Bình
108	Lê Thị Thùy	Trang	23.11.2003	Thanh Hóa
109	Hà Thị	Trang	12.01.2003	Hà Nội
110	Mai Thiên	Trang	30.7.2003	Hà Nội
111	Nguyễn Thu	Trang	19.9.2003	Hà Nội
112	Huỳnh Minh	Trí	15.01.1992	Trà Vinh
113	Quách Minh	Trí	02.2.1991	Kiên Giang
114	Phùng Nam	Trung	27.7.1981	Hà Nội
115	Trần Phúc	Trung	17.4.1976	Thái Bình

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh
116	Nguyễn Văn	Tuấn	07.10.1986	Nam Định
117	Trần Anh	Tuấn	16.11.1987	Điện Biên
118	Nguyễn Ngọc Minh	Tuấn	18.3.2003	Đà Nẵng
119	Đặng Thanh	Tùng	19.9.1974	Hà Nội
120	Trịnh	Tùng	25.9.1999	Nam Định
121	Đoàn Thị	Tươi	06.8.2003	Hà Tây
122	Lê Ngọc Mỹ	Uyên	17.8.2002	Hà Nội
123	Nguyễn Cẩm	Vân	19.8.1990	Thái Nguyên
124	Cao Văn	Vi	05.9.1990	Hà Nội
125	Lê Minh	Vũ	17.9.2003	Hà Nội
126	Nguyễn Thị	Xinh	10.10.1992	Thanh Hóa

Ấn định: 126 học viên.

K/T GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
HỌC VIỆN
BẢO CHỈ
VÀ TUYÊN TRUYỀN
NGHĨA VỤ CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

Tham

Nguyễn Thị Trường Giang

